

Bản án số: 293/2023/HS-ST
Ngày 11-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 316/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 435/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: **Số A khu phố B, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1976 và bà **Lê Thị Thu T1**, sinh năm 1968; có vợ tên là **Lê Thị Minh T2**, sinh năm 1992; có 01 con ruột, sinh năm 2022; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 30/8/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là **thành phố D**), **tỉnh Bình Dương** xử phạt 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 269/2016/HS-ST, đóng tiền phạt và án phí ngày 07/9/2023; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* **Nguyễn Hữu T**: Ông **Ngô N** – Luật sư **Văn Phòng L1** thuộc **Đoàn luật sư tỉnh B**; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1976; thường trú: **Số A khu phố B, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương**; vắng mặt.

2. Anh **Phạm Thanh H**, sinh năm 1993; thường trú: **Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên**; chỗ ở: **Phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**; vắng mặt.

3. Anh **Trương Thanh P**, sinh năm 1989; thường trú: **Ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng**; chỗ ở: **Khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương**; vắng mặt.

4. Anh **Nguyễn Thanh Q**, sinh năm 1981; thường trú: **Số B khu phố B, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương**; vắng mặt.

5. Anh **Nguyễn Thanh P1**, sinh năm 1976; thường trú: **Số A ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai**; vắng mặt.

6. Anh **Trần Hồng T3**, sinh năm 1975; thường trú: **Số A đường T, tổ B, khu phố C, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28/01/2023, **Nguyễn Hữu T** và cha ruột là **Nguyễn Văn K** đang ở nhà tại **số A khu phố B, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương** thì **Phạm Thanh H** đến chơi. Lúc này, **H** và **K** rủ **T** đi đá gà, nếu thắng lấy tiền nhậu thì **T** đồng ý. **T, K** và **H** mang 01 con gà lông vàng của **K** đi đến FIELD Địa điểm bãi đất trống thuộc **tổ B, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương** gặp **Trương Thanh P, Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Thanh P1, Trần Hồng T3** đang ngồi chơi. Thấy **P** có 01 con gà lông đỏ nên **T** rủ chơi đá gà thắng thua bằng tiền thì **P, Q, P1** và **T3** đều đồng ý. Cùng lúc này, **T** và **P** cân gà, bằng cựa và thống nhất con gà đỏ nặng hơn nên chấp con gà vàng tỷ lệ kèo 7.5:10 (Tỷ lệ cá cược gà lông vàng theo 1.500.000 đồng và gà lông đỏ 2.000.000 đồng). Sau đó, **Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn K, H** theo gà lông vàng số tiền 1.500.000 đồng ăn số tiền 2.000.000 đồng. Phết, **Q, P1** và **T3** theo con gà lông đỏ số tiền 2.000.000 đồng ăn số tiền 1.500.000 đồng. Khi giao kèo xong thì có 01 thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đứng ra làm trọng tài. Đến khoảng 13 giờ 00 phút, trong lúc **Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn K, Phạm Thanh H, Trương Thanh P, Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Thanh P1** và **Trần Hồng T3** chuẩn bị thả gà để đá và chưa phân định thắng thua bằng tiền thì bị **Công an phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương** bắt giữ và thu giữ tang vật gồm: Số tiền sử dụng để đánh bạc 3.300.000 đồng và 02 con gà (01 con gà lông vàng, 01 con gà lông đỏ).

Quá trình điều tra, các đối tượng đã khai nhận: **Nguyễn Hữu T** mang theo số tiền 500.000 đồng để sử dụng đánh bạc. **Nguyễn Văn K** mang theo số tiền 500.000 đồng để sử dụng đánh bạc. **Phạm Thanh H** mang theo số tiền 500.000 đồng (để sử dụng đánh bạc. **Trần Hồng T3** mang theo số tiền 600.000 đồng để sử dụng đánh bạc. **Trương Thanh P** mang theo số tiền 200.000 đồng để sử dụng đánh bạc. **Nguyễn Thanh Q** mang theo số tiền 600.000 đồng để sử dụng đánh bạc và **Nguyễn Thanh P1** mang theo số tiền 600.000 đồng để sử dụng đánh bạc. **Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn K** và **Phạm Thanh H** theo gà lông vàng số tiền 1.500.000 đồng. **Trương Thanh P, Nguyễn Thanh Q, Nguyễn Thanh P1** và **Trần Hồng T3** theo gà lông đỏ số tiền 2.000.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 3.500.000 đồng.

Đối với **Nguyễn Văn K, Phạm Thanh H, Trần Hồng T3, Trương Thanh P, Nguyễn Thanh Q** và **Nguyễn Thanh P1** có hành vi “Đánh bạc” nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời **K, H, T3, P, Q** và **P1** chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc” và tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương** đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tại Bản cáo trạng số: 332/CT-VKS-DA ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo **Nguyễn Hữu T** phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu T** từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc ông **Trần Hồng T3** nộp số tiền 200.000 đồng, là tiền sử dụng đánh bạc để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 (hai) con gà (01 con gà lông vàng, 01 con gà lông đỏ), Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố D**, tỉnh Bình Dương đã ra quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 3.300.000 đồng bị cáo **Nguyễn Hữu T** cùng với các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- *Người bào chữa cho **Nguyễn Hữu T** tranh luận:*

+ Về thủ tục tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Về nội dung: Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có cha là ông **Nguyễn Văn K** được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Ba; trong quá trình làm việc bị cáo **Công ty Cổ phần T5** tặng giấy khen, hiện đang nuôi con nhỏ và vợ đang mang thai, có hoàn cảnh gia đình khó khăn (được chính quyền địa phương xác nhận), có nơi cư trú rõ ràng nên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và quyết định hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà người bào chữa áp dụng cho bị cáo, còn mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng đồng thời trong lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố D**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người chứng kiến; biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Bản thân **Nguyễn Hữu T** có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa xóa án tích. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 28/01/2023 tại bãi đất trống thuộc **tổ B, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương**. **Nguyễn Hữu T** cùng **Nguyễn Văn K, Phạm Thanh H, Trần Hồng T3, Trương Thanh P, Nguyễn Thanh Q** và **Nguyễn Thanh P1** thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đá gà với tổng số tiền sử dụng đánh bạc 3.500.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo **Nguyễn Hữu T** đánh bạc dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 3.500.000 đồng, tuy số tiền chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do bị cáo **T** có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 332/CT-VKS-DA ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Vai trò của bị cáo chỉ là người đi theo và sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha là ông **Nguyễn Văn K** được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Ba; có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa hương xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có tiền án về tội “Đánh bạc”. Tuy nhiên, bị cáo là người lao động, đang nuôi con nhỏ, vợ bị cáo đang mang thai nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang nuôi con nhỏ và vợ đang mang thai, đồng thời trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Do áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo nên cần hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 198/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc ông **Trần Hồng T3** nộp số tiền 200.000 đồng, là tiền sử dụng đánh bạc để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 (hai) con gà (01 con gà lông vàng, 01 con gà lông đỏ), là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố D**, tỉnh Bình Dương đã ra quyết định tịch thu tiêu hủy, là đúng theo quy định theo pháp luật.

- Đối với 3.300.000 đồng bị cáo **Nguyễn Hữu T** cùng với các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước [9] **Nguyễn Văn H1**, **Võ Văn Chí L**, **Nguyễn Văn D**, **Trần Văn H2**, **Nguyễn Ngọc C** và **Ngô Minh T4** tham gia đánh bạc nhưng số tiền dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố D**, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng theo điểm a khoản 2 Điều 16 Nghị định 167/2013/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, xét số tiền cũng như thân nhân của bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[11] Xét quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận một phần.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu T** phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NĐ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu T** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho **Ủy ban nhân dân phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo **Nguyễn Hữu T** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.2 Áp dụng Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 198/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Buộc ông **Trần Hồng T3** nộp số tiền 200.000 đồng, là tiền sử dụng đánh bạc để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 3.300.000 (ba triệu ba trăm nghìn đồng) đồng theo Lệnh thanh toán ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Hữu T** phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA